

Bản án số: 53 /2020/HS-ST
Ngày 25/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hạnh và ông Lý Ba Duy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Tuân - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Bị cáo **Phạm Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1984; tại: Thái Nguyên; Nơi ĐKKH thường trú: xóm ĐK, xã DT, huyện VN, tỉnh TN; Chỗ ở hiện nay: Xóm BP, xã DT, huyện VN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Phạm Văn H, sinh năm: 1957 và bà Hoàng Thị P, sinh năm: 1955; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1982; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thúy Hằng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

- Bị hại:

1. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1980. (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã BL, huyện VN, tỉnh TN.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975. (Có mặt)

Địa chỉ: xóm QP, xã BL, huyện VN, tỉnh TN.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn B, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: xóm ĐK, xã DT, huyện VN, tỉnh TN.

- **Người làm chứng:** Chị Phạm Thị T, sinh năm 1989. (Có mặt)

Địa chỉ: xóm BP, xã DT, huyện VN, tỉnh TN.

- **Người chứng kiến:** Anh Hứa Minh P, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm BP, xã DT, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/7/2020 Phạm Văn H đang ở nhà tại xóm BP, xã DT, huyện VN, tỉnh TN thì thấy anh Phạm Văn C và anh Nguyễn Văn T đi xe máy qua lại nhiều lần đoạn đường gần nhà H rồi dừng xe, tắt máy trước cửa nhà em gái ruột H là chị Phạm Thị T, sinh năm 1989 ngay cạnh nhà H. Thấy anh C và T tắt máy xe lâu không gọi cửa, H lo cho chị T và con gặp nguy hiểm nên H lấy đèn pin và xuống trước cửa bếp lấy một con dao bìa đi sang nhà chị T. Khi đi đến đoạn sân trước nhà chị T, H soi đèn pin thì thấy có một chiếc xe mô tô dựng ở bờ sân, thấy C và T đang đứng ở sân. H hỏi “Ai đấy, đến đây làm gì?” thì không nghe thấy tiếng trả lời, H tiến đến gần thì C và T cũng đi đến, H yêu cầu dừng lại nhưng họ vẫn tiến đến nên khi đi đến gần C và T khoảng 1 mét, H dừng lại và nói “Chúng mày đi đâu?” thì anh C đến từ hướng đối diện ôm vào bụng của H và nói “H à”. H nói với anh C “Bỏ tay ra không tao chém”. Do yêu cầu nhiều lần, đẩy anh C ra không được (khoảng 02 phút), lúc này H vẫn đang cầm dao trên bên tay phải (H thuận tay phải), giờ lên đập 03 phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào phần cổ tạo một vết thương vùng cổ trái dài khoảng 10cm, phần gò má trái tạo một vết xước trên mặt bên trái không chảy máu và tai trái anh C tạo một vết thương vùng sau tai dài khoảng 3cm. Bị chém, anh C bỏ H ra thì anh T tiến đến, H bước sang phải một bước, cách anh T khoảng 01 mét, nghĩ anh T định lao đến đánh mình, H tiếp tục cầm dao tay phải khua, chém liên tiếp 02 phát hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng với một lực nhẹ vào cổ bên trái của anh T tạo một vết thương ở vùng cổ, dài khoảng 06cm. Tiếp đó, H yêu cầu 02 người tự cởi áo băng bó cho nhau và bảo chị T gọi điện cho Công an đến giải quyết. Chị T gọi điện cho em trai là Phạm Văn B, sinh năm 1990, cư trú: xóm ĐK, xã DT, huyện VN, tỉnh TN báo B: “Câu xuống báo công an xóm đi có hai thằng nào vào nhà đánh nhau với anh H rồi”. Sau khi báo công an, B đi đến nhà T, trên đường đi qua nhà bố để lấy một con dao quắm dựa ở cột trước cổng nhà, là dao của anh B, cầm mang theo để phòng thân và đến hiện trường. Ngay khi nhận được tin báo, công an xã DT có mặt, đã lập biên bản sự việc và thu giữ những vật chứng liên quan tới vụ việc, anh C và anh T được đưa đến Trạm y tế DT sơ cứu. Ngày 17/7/2020, Công an xã DT đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Võ Nhai để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 17/7/2020 anh Phạm Văn C sơ cứu tại Trạm y tế xã DT có dấu hiệu lâm sàng: Vùng cổ bên trái có một vết thương dài khoảng 10cm, một vết thương vùng sau tai dài khoảng 3cm, một vết xước trên mặt không chảy máu, do thấy vết thương nhẹ nên về nhà. Ngày 20/7/2020 thấy bên gò má trái bị sưng và đau buốt nên anh C đã vào Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên khám. Tại bệnh án

số R200691 của Bệnh viện trung ương Thái Nguyên, khi vào viện anh C được chẩn đoán: Tổn thương nội sọ, các bất thường hàm mặt khác và có dấu hiệu lâm sàng: gãy xương gò má cung tiếp trái. Điều trị đến ngày 27/7/2020 anh C được ra viện và chẩn đoán sau phẫu thuật: Đa tổn thương nông sâu nhiều vùng cơ thể, vỡ xương má, xương hàm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai đã trưng cầu giám định thương tích của anh Phạm Văn C, tại bản Kết luận giám định số 491 ngày 15/9/2020 Kết luận: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cung tiếp xương gò má bên (T); có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt KT nhỏ, 01 sẹo vết thương phần mềm vùng cổ KT nhỏ và 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn C do thương tích gây nên hiện tại là: 13%. Cơ chế hình thành vết thương: Gãy cung tiếp xương gò má bên (T): Do tác động của vật tày; vết thương vùng cổ và sau tai (T): Do vật có cạnh sắc gây nên”*.

Ngày 17/7/2020 anh Nguyễn Văn T sơ cứu tại Trạm y tế xã DT có dấu hiệu lâm sàng: Có 01 vết thương sát động mạch cảnh dài 06cm, vết thương sâu nghi do vật sắc nhọn cửa vào phải đi Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên điều trị đến ngày 27/7/2020 thì ra viện. Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai đã trưng cầu giám định thương tích của Nguyễn Văn T. Tại bản kết luận giám định số 365 ngày 17/7/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng cổ KT nhỏ. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T do thương tích gây nên hiện tại là: 2% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do vật có cạnh sắc gây nên”*.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Do lo sợ em gái là chị Phạm Thị T, đã ly hôn chồng và cháu con của T gặp nguy hiểm nên khoảng 22 giờ ngày 16/7/2020 H đã sử dụng một con dao bài của gia đình mang đến nhà T. Tại đây, trong quá trình giằng co H đã có hành vi dùng dao đánh, chém gây thương tích cho anh Phạm Văn C và anh Nguyễn Văn T. Khi thực hiện hành vi gây thương tích, H xác định chém trúng vào người chứ không nhớ vị trí cụ thể của anh C và anh T. Lời khai nhận tội của Phạm Văn H phù hợp với biên bản sự việc, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, vật chứng đã thu giữ, và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 16/7/2020 Công an xã DT đã thu giữ: 01 con dao bài dài 42cm, lưỡi sắc bằng kim loại dài 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, bản rộng nhất 7cm, hẹp nhất 2,5cm, sống dao dày 0,2cm; 01 con dao quắm dài khoảng 50cm có cán bằng gỗ; 01 đèn pin màu xanh thẫm và tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen mang biển kiểm soát 20D1-12944. Ngày 17/7/2020 ngày Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Võ Nhai thu giữ 01 áo phông màu trắng bên trong có vết máu của Nguyễn Văn T và 01 chiếc áo phông màu xanh cộc tay có dính nhiều vết máu của anh Phạm Văn C mặc khi xảy ra sự việc, 01 mũ lưỡi trai màu đen, mẫu vật chất màu đỏ nâu trên nền đất nghi là máu người niêm phong vào phong bì kín ký hiệu H1.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự, Ngày 28/7/2020 Phạm Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Văn C số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 30/7/2020 Phạm Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKSVN ngày 26/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Văn H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Về dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại, cụ thể: Bồi thường cho anh Phạm Văn C 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ công cụ phương tiện phạm tội và vật không có giá trị bao gồm: 01 con dao bừa; 01 con dao quắm có chuôi bằng gỗ; 01 đèn pin màu xanh; 01 áo phông màu trắng bám dính vật chất màu nâu; 01 áo phông màu xanh cộc tay bám dính vật chất màu nâu; 01 mũ lưới trai màu đen; 01 mẫu vật chất màu đỏ nâu niêm phong trong bì kín ký hiệu H1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng của VKS truy tố bị cáo về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự VKS đề nghị, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án 24 tháng tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo H không có ý kiến bổ sung, nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. **Về nội dung:** Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, kết luận giám định về thương tích, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai của những người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 16/7/2020 tại nhà chị Phạm Thị T ở xóm BP, xã DT, huyện Võ Nhai, Phạm Văn H đã có hành vi cố ý sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao bìa (Có đặc điểm: Dài 42cm, lưỡi sắc bằng kim loại dài 30cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm, bản rộng nhất 7cm, hẹp nhất 2,5cm, sống dao dày 0,2cm) đánh 03 phát trúng vào phần cổ, phần gò má trái và tai trái của anh Phạm Văn C gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 13% và chém 02 phát trúng vào vào cổ bên trái anh Nguyễn Văn T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ..., hung khí nguy hiểm ...;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mình đã gây ra.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt

hại nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa các bị hại xác định bản thân có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhân thân tốt.

[5]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Do bị cáo nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân chưa có tiền án tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có đơn xin được cải tạo tại địa phương và được Ban Công an xã và Chính quyền địa phương xác nhận. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự, xét không cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 60 tháng cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra vụ án ngày 28/7/2020 Phạm Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Văn C số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 30/7/2020 Phạm Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao bìa dài 42cm, lưỡi sắc bằng kim loại dài 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, bản rộng nhất 7cm, hẹp nhất 2,5cm, sống dao dày 0,2cm; 01 đèn pin màu xanh là công cụ phạm tội thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 áo phông màu trắng bấm dính vật chất màu nâu; 01 áo phông màu xanh cộc tay bấm dính vật chất màu nâu; 01 mũ lưỡi trai màu đen thu giữ của các bị hại và 01 mẫu vật chất màu đỏ nâu niêm phong trong bì kín ký hiệu H1 là những vật chứng không còn giá trị sử dụng cũng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 con dao quắm có chuôi bằng gỗ thu giữ của anh Phạm Văn B không liên quan đến vụ án cần trả lại cho anh B sử dụng, tuy nhiên tại phiên tòa anh B không có nhu cầu nhận lại và đề nghị tiêu hủy nên cần tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen mang biển kiểm soát 20D1-12944 quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn T. Ngày 21/10/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 32 bằng hình thức trả lại cho anh T quản lý, sử dụng.

[8]. Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về hình phạt và các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

[10]. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp cần được chấp nhận.
Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt: Phạm Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho UBND xã DT, huyện VN, tỉnh TN giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho các bị hại, cụ thể: Đã bồi thường cho anh Phạm Văn C số tiền 20.000.000 đồng và đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000 đồng.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bìa có chuôi dao bằng gỗ được niêm phong kín ký hiệu A1 có 02 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai, 08 chữ ký, họ và tên của Phạm Văn H, Hà Thị Lịch; 01 đèn pin màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo phông màu trắng bám dính vật chất màu nâu; 01 áo phông màu xanh cộc tay bám dính vật chất màu nâu đã qua sử dụng; 01 mũ lưới trai màu đen đã qua sử dụng; 01 con dao quắm đã qua sử dụng có chuôi bằng gỗ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu H1 mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật chất màu nâu thu tại hiện trường vụ “CYGTT” BP, DT”, mặt sau phong bì có 02 dấu đỏ của Công an xã DT, 06 chữ ký, họ và tên của Vũ Thị Năm, Phạm Văn Tâm, Phạm Văn H.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh TN ngày 30/11/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng